

TÀI LIỆU MINH HỌA BÁN HÀNG
SẢN PHẨM BẢO HIỂM
**AN LỘC TÍCH LŨY
THỊNH VƯỢNG**



**BẢO VỆ
TÀI CHÍNH**

An tâm tận hưởng cuộc sống với quyền lợi bảo vệ từ 1.000.000.000 đồng



**HOÀN PHÍ
KHI ĐÁO HẠN HỢP ĐỒNG**

Nhận 660.000.000 đồng khi đáo hạn



**CÁ NHÂN HÓA
KẾ HOẠCH BẢO HIỂM**

Đa dạng lựa chọn gia tăng bảo vệ

SCAN QR CODE ĐỂ THAM KHẢO THÊM THÔNG TIN



Trang thông tin sản phẩm (bao gồm Quy tắc và Điều khoản sản phẩm)



Công cụ tính phí - Xây dựng kế hoạch bảo hiểm



Ứng dụng **Dai-ichi Connect** hỗ trợ quản lý hợp đồng

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ DAI-ICHI VIỆT NAM

Hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh Bảo hiểm nhân thọ, Bảo hiểm sức khỏe, Tái bảo hiểm và Đầu tư vốn theo Giấy phép đầu tư số 2134/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 12/10/1999 và Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC10/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/01/2007; Vốn điều lệ: gần 9.800 tỷ đồng;

Trụ sở chính/Trung tâm Dịch vụ Khách hàng: Tòa nhà Dai-ichi Life, 149 - 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Hotline: (028) 3810 0888

Fax: (028) 3997 3000

Website: <https://dai-ichi-life.com.vn>

Email: customer.services@dai-ichi-life.com.vn



THÔNG TIN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

		Họ và tên	Giới tính	Tuổi tham gia bảo hiểm	Nhóm nghề nghiệp
Bên mua bảo hiểm	BMBH	TRẦN THỊ A	Nữ	28	1
Người được bảo hiểm chính	NDBH.1	NGUYỄN VĂN B	Nam	30	1
Người được bảo hiểm bổ sung	NDBH.2	TRẦN THỊ A	Nữ	28	1
Người được bảo hiểm bổ sung	NDBH.3	NGUYEN VAN C	Nam	0	1

THÔNG TIN SẢN PHẨM BẢO HIỂM

Sản phẩm	Số tiền bảo hiểm (đồng)	Thời hạn bảo hiểm (năm)	Thời hạn đóng phí (năm)	Phí bảo hiểm (đồng) và Định kỳ đóng Phí bảo hiểm dự tính		
				Năm	Nửa năm	Quý
Sản phẩm chính						
NDBH.1 - NGUYỄN VĂN B Sản phẩm bảo hiểm An Lộc Tích Lũy Thịnh Vượng	1.000.000.000	20	20	30.000.000	15.000.000	7.500.000
Sản phẩm bổ sung/bổ trợ/bán kèm (sau đây gọi chung là Sản phẩm bán kèm)						
NDBH.2 - TRẦN THỊ A BH Tai Nạn Cao Cấp	500.000.000	20	20	1.640.000	820.000	410.000
NDBH.3 - NGUYEN VAN C BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7 (1) - Quyền lợi Điều trị nội trú Cao Cấp – Đồng chi trả 30%		gia hạn hàng năm	gia hạn hàng năm	2.730.000	1.365.000	682.500
				2.730.000	1.365.000	682.500
Tổng cộng				34.370.000	17.185.000	8.592.500

Ghi chú:

(1) Thời hạn bảo hiểm là 01 (một) năm và được gia hạn hàng năm, nếu không có bên nào thông báo chấm dứt hiệu lực của Sản phẩm bán kèm này, cho đến một trong hai thời điểm sau, tùy thời điểm nào xảy ra trước: (i) Thời hạn đóng phí của Sản phẩm chính kết thúc hoặc (ii) Người được bảo hiểm của Sản phẩm bán kèm này đạt 75 tuổi. Phí bảo hiểm của Sản phẩm bán kèm này sẽ thay đổi hàng năm vào Ngày gia hạn năm hợp đồng theo tuổi đạt được của Người được bảo hiểm. Tham khảo thêm phí bảo hiểm hàng năm ở trang “Minh họa phí bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm”. Mức phí bảo hiểm này có thể thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận

THÔNG TIN VỀ ĐẠI LÝ BẢO HIỂM CÁ NHÂN

Họ và tên Đại lý bảo hiểm cá nhân: Product Dummy Agent

Mã số đại lý: 158424

MINH HỌA PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Đơn vị tính: nghìn đồng

Năm hợp đồng Tuổi	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính (a)	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính cộng dồn qua hàng năm	Các Sản phẩm bán kèm có Phí bảo hiểm thay đổi hàng năm		Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm khác (c)	Tổng Phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm (d) = (a) + (b) + (c)	Quyền lợi bảo hiểm Tử vong/ TTTBVV	Giá trị hoàn lại
			BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7	Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm có phí thay đổi hàng năm (b)				
1 30	30.000	30.000	2.730	2.730	1.640	34.370	1.000.000	-
2 31	30.000	60.000	2.730	2.730	1.640	34.370	1.000.000	-
3 32	30.000	90.000	2.730	2.730	1.640	34.370	1.000.000	4.500
4 33	30.000	120.000	2.730	2.730	1.640	34.370	1.000.000	6.000
5 34	30.000	150.000	2.730	2.730	1.640	34.370	1.000.000	15.000
6 35	30.000	180.000	2.730	2.730	1.640	34.370	1.000.000	27.000
7 36	30.000	210.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	42.000
8 37	30.000	240.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	60.000
9 38	30.000	270.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	81.000
10 39	30.000	300.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	105.000
11 40	30.000	330.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	132.000
12 41	30.000	360.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	162.000
13 42	30.000	390.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	195.000
14 43	30.000	420.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	231.000
15 44	30.000	450.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	270.000
16 45	30.000	480.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	312.000
17 46	30.000	510.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	357.000
18 47	30.000	540.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	405.000
19 48	30.000	570.000	2.410	2.410	1.640	34.050	1.000.000	456.000

MINH HẠ PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Đơn vị tính: nghìn đồng

Năm hợp đồng Tuổi	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính (a)	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính cộng dồn qua hàng năm	Các Sản phẩm bán kèm có Phí bảo hiểm thay đổi hàng năm		Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm khác (c)	Tổng Phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm (d) = (a) + (b) + (c)	Quyền lợi bảo hiểm Tử vong/ TTTBVV	Giá trị hoàn lại
			BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7	Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm có phí thay đổi hàng năm (b)				
20 49	30.000	600.000	2.990	2.990	1.640	34.630	1.000.000	540.000
QUYỀN LỢI ĐÁO HẠN			Tổng phí bảo hiểm đã đóng của Sản phẩm chính		600.000.000 đồng			
			Số tiền nhận khi đáo hạn hợp đồng		660.000.000 đồng			

Ghi chú:

- Phí bảo hiểm trong Tài liệu minh họa bán hàng này không bao gồm phần phí tặng vì lý do sức khỏe.
- Số tiền thể hiện ở cột “BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7” bao gồm Quyền lợi Điều trị nội trú, Quyền lợi Điều trị ngoại trú và Quyền lợi Chăm sóc răng (nếu Khách hàng có chọn lựa tham gia thêm).
- Giá trị hoàn lại là số tiền Khách hàng sẽ nhận được nếu có yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trong thời gian hợp đồng có hiệu lực. Khách hàng chỉ nhận Giá trị hoàn lại khi Hợp đồng bảo hiểm có Giá trị hoàn lại. Giá trị hoàn lại được xác định theo tỷ lệ Tổng phí bảo hiểm đã đóng của Sản phẩm chính tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm và được quy định chi tiết trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
- Quyền lợi Đáo hạn được tính trên Tổng phí bảo hiểm đã đóng của Sản phẩm chính, không bao gồm các khoản phí tặng thêm do thăm định liên quan đến sức khỏe, lối sống, nơi cư trú/làm việc.

THÔNG TIN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7



Bảo vệ sức khỏe cho bạn và gia đình trên toàn thế giới



Mức phí hợp lý, bảo vệ toàn cầu với 5 lựa chọn về Chương trình bảo hiểm.



Chi trả lên đến 2 tỷ đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.



Chi trả chi phí Điều trị ung thư bao gồm cả liệu pháp miễn dịch và trúng đích.



Chi trả chi phí Tiền phòng và Tiền phòng Chăm sóc đặc biệt lên đến 100 ngày/năm cho mỗi Bệnh/Thương tật.

SCAN QR CODE ĐỂ THAM KHẢO THÔNG TIN



Trang thông tin sản phẩm (bao gồm Quy tắc và Điều khoản sản phẩm)



Danh sách cơ sở y tế bảo lãnh viện phí tại Việt Nam và nước ngoài

THÔNG TIN NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

HỌ VÀ TÊN	TUỔI THAM GIA BẢO HIỂM	CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	THỜI HẠN BẢO HIỂM	PHÍ BẢO HIỂM
NGUYEN VAN C	0	Quyền lợi Điều trị nội trú Cao Cấp – Đồng chi trả 30% (**)	Gia hạn hàng năm đến hết thời hạn Hợp đồng bảo hiểm, tối đa đến 19 tuổi	2.730.000 đồng
Tổng phí bảo hiểm của tất cả các Sản phẩm BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7 trong Hợp đồng bảo hiểm:				2.730.000 đồng

(**) Bên mua bảo hiểm không yêu cầu chuyển đổi sang mức đồng chi trả 0% sau khi Người được bảo hiểm đạt 6 tuổi. Mức đồng chi trả sẽ tự động chuyển đổi thành 20% vào Ngày gia hạn năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 6 tuổi.

BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7

Chi trả chi phí y tế của NĐBH. Chi tiết quyền lợi bảo hiểm tương ứng theo Chương trình bảo hiểm.

Đơn vị tính: đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Quyền lợi tối đa một Bệnh/Thương tật (áp dụng cho Quyền lợi Điều trị nội trú và Quyền lợi Điều trị ngoại trú)	150.000.000	300.000.000	600.000.000	1.000.000.000	2.000.000.000
trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này					
A. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Phạm vi địa lý	Toàn cầu				
Đồng chi trả	30% hoặc 20% hoặc 0% được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm.				
1. ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ					
1.1. Chi phí Phẫu thuật nội trú					
a. Mỗi cuộc Phẫu thuật cho mỗi Bệnh/Thương tật	12.500.000	25.000.000	50.000.000	75.000.000	125.000.000
b. Mỗi Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	25.000.000	50.000.000	100.000.000	150.000.000	250.000.000
1.2. Tiền phòng/Ngày nằm viện	750.000	1.500.000	2.500.000	3.000.000	6.000.000
Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.					
1.3. Tiền phòng Chăm sóc đặc biệt (ICU)/Ngày nằm viện	1.050.000	2.100.000	3.150.000	5.250.000	Chi phí y tế thực tế
Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.					
1.4. Tiền giường cho người thân/Ngày nằm viện (khi chăm sóc Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi)	250.000	500.000	750.000	1.000.000	1.250.000
Tối đa 10 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.					
1.5. Chi phí Điều dưỡng tại nhà/ngày	125.000	250.000	350.000	500.000	750.000
Tối đa 30 ngày/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.					
1.6. Chi phí Vật lý trị liệu/Năm hợp đồng	1.000.000	2.000.000	4.000.000	6.000.000	10.000.000

A. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
1.7. Chi phí Điều trị nội trú khác/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	10.000.000	20.000.000	40.000.000	60.000.000	100.000.000
2. ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ, ĐIỀU TRỊ TRONG NGÀY VÀ ĐIỀU TRỊ CẤP CỨU					
2.1. Phẫu thuật ngoại trú/Phẫu thuật trong ngày/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	2.500.000	5.000.000	10.000.000	15.000.000	25.000.000
2.2. Chạy thận nhân tạo/Năm hợp đồng	Không áp dụng	5.000.000	10.000.000	15.000.000	25.000.000
2.3. Cấp cứu do Tai nạn/Năm hợp đồng cho mỗi Thương tật	1.050.000	2.100.000	5.250.000	10.500.000	15.000.000
2.4. Tồn thương răng do Tai nạn/Năm hợp đồng cho mỗi Thương tật	1.500.000	3.000.000	5.000.000	7.500.000	10.000.000
2.5. Chi phí xe cấp cứu/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	1.500.000	3.000.000	5.000.000	Chi phí y tế thực tế	
3. ĐIỀU TRỊ ĐẶC BIỆT (bao gồm Điều trị nội trú, Điều trị ngoại trú, Điều trị trong ngày)					
3.1. Điều trị ung thư					
a. Chi phí điều trị hóa trị (tiêm và truyền) và xạ trị	Chi phí y tế thực tế				
b. Chi phí điều trị liệu pháp miễn dịch (tiêm và truyền) và trúng đích (tiêm và truyền)/Năm hợp đồng	10.000.000	20.000.000	40.000.000	60.000.000	100.000.000
c. Chi phí Điều trị nội trú	Theo Mức giới hạn phụ của mục 1. Điều trị nội trú				
3.2. Cây ghép bộ phận cho Người được bảo hiểm (người nhận bộ phận) và người hiến bộ phận cho Người được bảo hiểm/cho mỗi bộ phận được cấy ghép, bao gồm: thận, tim, gan và tủy xương trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này	75.000.000	150.000.000	300.000.000	500.000.000	1.000.000.000
	Chi phí y tế của người hiến bộ phận cho Người được bảo hiểm không được vượt quá 50% giới hạn của quyền lợi này.				
3.3. Điều trị Tình trạng bẩm sinh/di truyền trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này	Không áp dụng	15.000.000	25.000.000	35.000.000	55.000.000
3.4. Điều trị Biến chứng thai sản/lần mang thai	Không áp dụng	15.000.000	25.000.000	35.000.000	55.000.000

QUYỀN LỢI LỰA CHỌN THÊM: (tùy theo lựa chọn của Bên mua bảo hiểm)

B. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Phạm vi địa lý	Không áp dụng	Việt Nam			
Quyền lợi tối đa mỗi Năm hợp đồng		5.000.000	10.000.000	15.000.000	25.000.000
1. Chi phí Điều trị ngoại trú theo Y học hiện đại/Lần khám		1.000.000	2.000.000	4.000.000	6.500.000
2. Chi phí Điều trị ngoại trú theo Y học thay thế/Năm hợp đồng		1.500.000	2.500.000	4.000.000	6.500.000
C. QUYỀN LỢI CHĂM SÓC RĂNG	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Phạm vi địa lý	Không áp dụng	Việt Nam			
Quyền lợi tối đa mỗi Năm hợp đồng				10.500.000	17.500.000
1. Chi phí cạo vôi răng/Năm hợp đồng				1.000.000	1.500.000
2. Chi phí Điều trị nha khoa khác (không bao gồm chi phí cầu răng, implant, răng giả tháo lắp, flipper, trám răng bằng vàng và kim loại quý)				Chi phí y tế thực tế	

Lưu ý: Thời gian chờ là thời gian mà bất kỳ sự kiện bảo hiểm nào của Quyền lợi Điều trị nội trú và/hoặc Quyền lợi Điều trị ngoại trú và/hoặc Quyền lợi Chăm sóc răng xảy ra do Bệnh sẽ không được chi trả (trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Dai-ichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm). Thời gian chờ này được áp dụng như sau:

(i) 30 (ba mươi) ngày tính từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm Quyền lợi Điều trị nội trú và/hoặc Quyền lợi Điều trị ngoại trú và/hoặc Quyền lợi Chăm sóc răng; hoặc 10 (mười) ngày tính từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này; tùy ngày nào xảy ra sau.

(ii) 90 (chín mươi) ngày tính từ ngày bắt đầu Thời hạn bảo hiểm của Năm hợp đồng đầu tiên của sản phẩm bảo hiểm này cho những Bệnh đặc biệt.

THÔNG TIN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM SẢN PHẨM BẢO HIỂM AN LỘC TÍCH LŨY THỊNH VƯỢNG

STBH: Số tiền bảo hiểm

NĐBH: Người được bảo hiểm

QLBH: Quyền lợi bảo hiểm

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	SỰ KIỆN BẢO HIỂM	QUYỀN LỢI
QLBH Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	NĐBH tử vong; hoặc NĐBH bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước tuổi 71.	Nhận giá trị nào lớn hơn giữa: (i) Số tiền bảo hiểm, trừ đi các Khoản nợ (nếu có) (*); và (ii) Tổng phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm này (không bao gồm các khoản phí tăng thêm do thẩm định liên quan đến sức khỏe, lối sống, nơi cư trú/làm việc) tại thời điểm NĐBH tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, trừ đi các Khoản nợ (nếu có). <i>(*) Nếu NĐBH tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn 3 tuổi, STBH sẽ được điều chỉnh với tỷ lệ thấp hơn 100% theo quy định Điều 5.1 của Quy tắc và Điều khoản.</i>
QLBH Chu toàn hậu sự	NĐBH tử vong sau 01 năm Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hoặc được khôi phục hiệu lực gần nhất và nguyên nhân tử vong không thuộc trường hợp loại trừ bảo hiểm.	Ứng trước 10% QLBH Tử vong và tối đa 30 triệu đồng/NĐBH cho tất cả Hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực và phát sinh QLBH Chu toàn hậu sự.
QUYỀN LỢI KHÁC	ĐIỀU KIỆN NHẬN QUYỀN LỢI	QUYỀN LỢI
Quyền lợi Đáo hạn	Ngày đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm. <i>Điều kiện: Hợp đồng bảo hiểm vẫn còn hiệu lực đến hết ngày liền trước Ngày đáo hạn hợp đồng.</i>	660.000.000 đồng (tương ứng với 110% Tổng phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm này, không bao gồm các khoản phí tăng thêm do thẩm định liên quan đến sức khỏe, lối sống, nơi cư trú/làm việc). Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ Khoản nợ (nếu có) trước khi chi trả Quyền lợi Đáo hạn.

THÔNG TIN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM SẢN PHẨM BÁN KÈM

STBH: Số tiền bảo hiểm

NĐBH: Người được bảo hiểm

QLBH: Quyền lợi bảo hiểm

SẢN PHẨM	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	
BẢO HIỂM TAI NẠN CAO CẤP	QLBH Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do tai nạn	Nhận 100% STBH.
	QLBH Tử vong do tai nạn đặc biệt	Nhận 200% STBH.
	QLBH Thương tật do tai nạn	Nhận tỷ lệ % STBH theo bảng sự kiện và tỷ lệ thanh toán.
	QLBH Hỗ trợ viện phí do tai nạn	Nhận 200.000 đồng cho mỗi ngày nằm viện điều trị nội trú.

THÔNG TIN ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm thuộc một trong các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Khách hàng vui lòng tham khảo Điều khoản loại trừ tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm tương ứng như sau:

SẢN PHẨM	THÔNG TIN QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ BẢO HIỂM
BẢO HIỂM AN LỘC TÍCH LŨY THỊNH VƯỢNG <i>Được phê duyệt theo Công văn số 4474/BTC-QLBH ngày 08/04/2025 của Bộ Tài chính.</i>	<i>Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 252/GD/Dai-ichi/2025 ngày 15/04/2025 của Tổng Giám đốc Dai-ichi Life Việt Nam.</i>	Điều 6
BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7 <i>Được phê duyệt theo Công văn số 10322/BTC-QLBH ngày 27/09/2024 của Bộ Tài chính.</i>	<i>Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 595/GD/Dai-ichi/2024 ngày 03/10/2024 của Tổng Giám đốc Dai-ichi Life Việt Nam.</i>	Điều 2
BẢO HIỂM TAI NẠN CAO CẤP	<i>Quy tắc và Điều khoản được phê chuẩn theo Công văn số 14668/BTC-BH ngày 04/12/2008, Công văn số 17950/BTC-QLBH ngày 30/12/2011, Công văn số 6893/BTC-QLBH ngày 26/05/2015, Công văn số 897/BTC-QLBH ngày 26/01/2021 và Công văn số 11277/BTC-QLBH ngày 01/11/2022 của Bộ Tài chính.</i>	Điều 3

MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Bên mua bảo hiểm cần chắc chắn rằng Hợp đồng bảo hiểm này đáp ứng được các nhu cầu và khả năng tài chính của mình. Nếu Bên mua bảo hiểm muốn được cung cấp thêm thông tin hoặc làm rõ thêm về sản phẩm, vui lòng liên hệ với Dai-ichi Life Việt Nam hoặc đại lý bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam.
- Để có thông tin đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện liên quan đến các quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm vui lòng tham khảo thêm Quy tắc và Điều khoản của tất cả sản phẩm bảo hiểm được công khai tại địa chỉ website <https://dai-ichi-life.com.vn> và Quy tắc và Điều khoản được Dai-ichi Life Việt Nam bàn giao cho Khách hàng khi Hợp đồng bảo hiểm được phát hành.
- Nếu Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm không cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin khi tham gia Hợp đồng bảo hiểm và (các) Sản phẩm bán kèm/khôi phục hiệu lực/có yêu cầu điều chỉnh hợp đồng, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm và (các) Sản phẩm bán kèm/hủy bỏ yêu cầu khôi phục hiệu lực/hủy bỏ (các) yêu cầu điều chỉnh hợp đồng của Bên mua bảo hiểm. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ thu hồi các quyền lợi bảo hiểm đã được chấp thuận chi trả trước đó và hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng kể từ thời điểm hủy bỏ cho Bên mua bảo hiểm sau khi trừ đi chi phí hợp lý (nếu có). Chi tiết theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

Tôi ký tên dưới đây xác nhận:

- Tôi đã hiểu rõ đặc điểm của sản phẩm bảo hiểm trong Tài liệu minh họa bán hàng này.
- Tôi đã được tư vấn, giải thích chi tiết, đã đọc và hiểu rõ toàn bộ Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm, điều khoản loại trừ, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm, các nội dung chi tiết trên tất cả các trang của Tài liệu minh họa bán hàng này. Tôi xác nhận không có bất kỳ thắc mắc, đề nghị làm rõ nào đối với bất kỳ nội dung nào tại Tài liệu minh họa bán hàng này.
- Tôi đã hiểu rõ rằng:
 - Bên mua bảo hiểm cần tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm để bảo đảm quyền và lợi ích của mình, đặc biệt là nghĩa vụ về đóng phí và kê khai thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
 - Bên mua bảo hiểm phải đóng phí đầy đủ và đúng thời hạn. Nếu đóng phí không đầy đủ, không đúng hạn có thể dẫn đến Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực. Khi Bên mua bảo hiểm khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền chấp nhận hoặc từ chối khôi phục nếu Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm không thỏa điều kiện tham gia bảo hiểm.
 - Hợp đồng bảo hiểm An Lộc Tích Lũy Thịnh Vượng là một cam kết dài hạn. Bên mua bảo hiểm không nên chấm dứt/hủy bỏ hợp đồng trước thời hạn vì có thể dẫn đến việc không nhận lại được giá trị tương đương với khoản phí bảo hiểm đã đóng.
- Tôi hoàn toàn tự nguyện và đồng ý tham gia (các) sản phẩm bảo hiểm này.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI LÝ BẢO HIỂM

Tôi ký tên dưới đây xác nhận và cam kết đã giải thích trung thực, đầy đủ và đã tư vấn cho Bên mua bảo hiểm về chi tiết của Tài liệu minh họa bán hàng này cũng như các nội dung của Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm.

Lưu ý: Trường hợp Yêu cầu bảo hiểm nhân thọ được nộp bằng hệ thống nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm trực tuyến, Bên mua bảo hiểm và đại lý bảo hiểm/nhân viên của đại lý bảo hiểm tổ chức sẽ thực hiện xác nhận Tài liệu minh họa bán hàng này bằng việc ký tại Phiếu xác nhận Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm dữ liệu điện tử, thay vì ký tại Tài liệu này.

Ngày ký: ____/____/____

Ngày ký: ____/____/____

Chữ ký: _____

Chữ ký: _____

Bên mua bảo hiểm: TRẦN THỊ
A

Đại lý bảo hiểm: Product
Dummy Agent

Mã số đại lý: 158424

TÀI LIỆU MINH HỌA BÁN HÀNG NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ KHI CÓ ĐẦY ĐỦ CÁC TRANG VÀ CÁC TRANG CÓ CÙNG SỐ TÀI LIỆU MINH HỌA.